

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2018/HS-PT

Ngày: 14-3-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mai Văn Triến.

Các Thẩm phán:

+ Bà Trương Thị Tuyên;

+ Bà Phạm Thị Hồng Vân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Minh, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bé Thi, Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 26/2018/TLPT-HS ngày 05 tháng 02 năm 2018, đối với bị cáo Nguyễn Văn H, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 178/2017/HS-ST ngày 27 tháng 12 năm 2017 của Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

Bị cáo kháng cáo:

Nguyễn Văn H, sinh năm 1990 tại tỉnh Long An; cư trú tại: Xã Mỹ Thạnh T, huyện Đ, tỉnh L; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn Đ và bà Lê Thị L; vợ con: chưa có; tiền án: Không có; tiền sự: Ngày 03-5-2017, bị Ủy ban nhân dân xã Mỹ Thạnh T, huyện Đ, tỉnh L ban hành Quyết định số: 181/QĐ-XPVPHC, nội dung xử phạt H 2.500.000 đồng về hành vi “Không có mặt đúng thời gian hoặc địa điểm tập trung ghi trong lệnh nhập ngũ mà không có lý do chính đáng”; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 13-9-2017 và chuyển sang tạm giam cho đến nay; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 26-3-2014, Nguyễn Văn H và em rể là Nguyễn Trọng N cùng thuê 01 phần đất tại khu phố Hiệp Nghĩa, phường Hiệp Ninh, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh của ông Sứ A N1 với giá 12.000.000 đồng/năm, mở quán cà phê hiệu “Hắc

Mỹ Nhân” để kinh doanh. Đến tháng 10-2016, do kinh doanh thua lỗ, H đề nghị anh N hủy hợp đồng thuê đất với ông N1, bán tài sản trong quán thu hồi vốn, nhưng anh N không đồng ý.

H đến quán cà phê “Khúc Đạo đầu” thuộc khu phố Hiệp Nghĩa, phường Hiệp Ninh, thành phố Tây Ninh gặp một người đàn ông tên Tám (không rõ họ tên địa chỉ) làm giả giấy ủy quyền của anh N ủy quyền cho H, để H sang lại quán cà phê cho người khác. Ông Tám đồng ý làm giả chữ ký, đóng dấu họ tên, dấu mộc giả của Ủy ban nhân dân phường Hiệp Ninh với số tiền 3.500.000 đồng. Đến ngày 01-11-2016, H cùng anh Trần Quang T, chị Trần Hoàng Thanh T1 và ông N1 đến Văn phòng Công chứng Tây Ninh để hủy hợp đồng thuê đất với ông N1; sau đó H gọi điện thoại cho anh T đến quán để bán hết tài sản cho anh T với giá 50.000.000 đồng thì bị anh N phát hiện làm giả giấy ủy quyền của anh nên anh N đến Ủy ban nhân dân phường Hiệp Ninh khai báo vụ việc trên.

Kết luận giám định số: 16/GT.2017 ngày 30-3-2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận: Dấu họ tên trên tài liệu cần giám định với dấu họ tên trên tài liệu mẫu không phải do cùng một con dấu đóng ra; hình dấu trên tài liệu cần giám định so với dấu trên tài liệu mẫu không phải do cùng một con dấu đóng ra; chữ ký tên trên tài liệu cần giám định với chữ ký trên tài liệu mẫu không phải do cùng một người ký ra.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 178/2017/HS-ST ngày 27 tháng 12 năm 2017 của Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức”.

Áp dụng khoản 1 Điều 267; điểm p, h khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 13-9-2017.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 02 tháng 01 năm 2018, bị cáo Nguyễn Văn H kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh đề nghị: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm chưa xem xét tình tiết bị cáo có ông bà nội là người có công với nước; không tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Xin Hội đồng xét xử xem xét tình tiết giảm nhẹ bị cáo có ông bà nội là người có công với nước để giảm án cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Giữa bị cáo và anh Nguyễn Trọng N có hùn vốn làm ăn kinh doanh. Do không được sự đồng ý của anh N về việc hủy hợp đồng thuê đất với ông Sứ A N và thanh lý tài sản của quán cà phê, nên bị cáo đã làm giả giấy ủy quyền của anh N, nội dung anh N ủy quyền cho bị cáo để bị cáo thực hiện việc hủy hợp đồng thuê đất. Bị cáo đã làm giả chữ ký, dấu họ tên của của Phó Chủ tịch Trần Đức Trung, dấu mộc của Ủy ban nhân dân phường Hiệp Ninh, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh nhằm lừa dối Văn phòng Công chứng Tây Ninh để thực hiện hủy hợp đồng thuê đất. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức” theo quy định tại khoản 1 Điều 267 của Bộ luật Hình sự (được sửa đổi, bổ sung năm 2009) là có căn cứ, không oan.

[2] Vụ án mang tính chất ít nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm trật tự quản lý hành chính, hoạt động bình thường và uy tín của các cơ quan Nhà nước và của công dân; đồng thời gây mất trật tự trị an chung tại địa phương nên cần nghiêm trị.

[3] Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết như thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo có nhân thân xấu; được quy định tại điểm h, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự nên đã xử phạt bị cáo 09 tháng tù là tương xứng với mức độ phạm tội của bị cáo đã gây ra.

[4] Tuy Tòa án cấp sơ thẩm chưa xem xét tình tiết bị cáo có ông bà nội là người có công với nước và được Tòa án cấp phúc thẩm áp dụng bổ sung khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009) nhưng với tính chất và mức độ phạm tội của bị cáo đã gây ra, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm cũng không thể chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo; chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[5] Về án phí hình sự phúc thẩm: Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, do kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận, nên bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

2. Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn H.
3. Giữ nguyên Bản án Hình sự sơ thẩm số: 178/2017/HS-ST ngày 27 tháng 12 năm 2017 của Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.
4. Căn cứ vào khoản 1 Điều 267; điểm p, h khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự (được sửa đổi, bổ sung năm 2009); xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 09 (chín) tháng tù về tội “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức”; thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 13-9-2017.
5. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.
6. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.
7. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND. TTN;
- TAND. TPTN;
- Chi cục THADS. TPTN;
- CA. TPTN;
- Phòng lý lịch Sở Tư pháp TTN;
- Bị cáo;
- Phòng KTNV&THA. TATTN;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án THS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Mai Văn Triển

